TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày 31-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Ánh Nguyệt
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lâm
Ông Phạm Văn Du

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Văn P, sinh năm 1985 tại Cần Thơ;
HKTT: khu phố S, phường B, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn) 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn A và bà Nguyễn Thị X (đã chết); Có vợ tên Đinh Thị N, sinh năm 1983 và 01 người con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tốt; Bị bắt tạm giữ ngày 09/02/2022, tạm giam từ ngày 18/02/2022 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Trương Phú Q, sinh năm 1996, trú tại: Thôn 6, xã T, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan*: Anh Trương Văn L, sinh năm 1998, trú tại: Thôn 6, xã T, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 08/02/2022, sau khi uống rượu tại khu 5, phường P, thị xã Phước Long, Trần Văn P đi bộ đến khu 2, phường B, thị xã Phước Long, P thấy 01 xe môtô hiệu Wave biển kiểm soát 86B4 – 59731 của Trương Phú Q, dựng trước cửa Bưu cục JNT, không có người trông coi nên P nảy sinh ý định chiếm đoạt xe nhằm bán lấy tiền tiêu xài. P đi lại dẫn bộ xe mô tô từ bưu cục JNT đến gửi tại tiệm bắn cá không tên tại phường P, thị xã Phước Long rồi đi nhậu. Sau khi phát hiện mất xe, Q đến Công an phường B, thị xã Phước Long trình báo. Đến khoảng 15 giờ ngày 09/02/2022, P mang xe môtô

trên đến Công an phường B đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tang vật chứng thu giữ: 01 xe môtô hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 86B4 – 59731, số máy HC09E0235537, số khung RLHHC09073Y235398.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 06/HĐ.ĐGTSTTHS ngày 14/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Phước Long kết luận: Tại thời điểm ngày 08/02/2022 giá trị của xe môtô hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 86B4 – 59731 số máy HC09E0235537, số khung RLHHC09073Y235398 là 10.000.000 đồng.

Ngày 17/02/2022, Trần Văn P bị khởi tố bị can để điều tra.

Bản cáo trạng số 32/CTr-VKSPL ngày 28/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố Trần Văn P về "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo P về Tội trộm cắp tài sản; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đầu thú, bị cáo là lao động nghèo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo P từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra.

- Bị cáo P tự bào chữa: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền L, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 08/02/2022, bị cáo P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Q là một xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 86B4 – 59731, số máy HC09E0235537, số khung RLHHC09073Y235398, có giá trị 10.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản và bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm

hình sự, nên Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "Đầu thú" quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh L đã được trả lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án:

01 xe môtô hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 86B4 – 59731, số máy HC09E0235537, số khung RLHHC09073Y235398 là tài sản hợp pháp của anh Trương Văn L. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đã xử lý trả lại cho anh L là đúng, nên không xem xét lại.

[7] Quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với qui định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38, 50 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm "Tội trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2022.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 31/5/2022).

Bị hại, người có quyền L nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt